ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8$00	Un an.....	10$00
Six mois..	5 00	Six mois..	6 00

Annonces Légales
0$50 la ligne de 6 points sur justifications de 9 cicéros quelle que soit la page

Annonces Commerciales
On traite à forfait

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ BA SỐ 367
Ngày thứ hai
30 Novembre 1925

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone) số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm..	8$00	Một năm...	10$00
Nửa năm..	4 50	Nửa năm..	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Rao báo về việc buôn bán hay là việc gì [illegible]

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 4347

LUÂN-LÝ ĐẠO ĐỨC Á-CHÂU VÀ ÂU-CHÂU

Sau khi nghe bài diễn-thuyết của cụ Phan-châu-Trinh đêm 19 Novembre 1925

III

Kịp đến vài trăm năm sau, người La-mã (Romains) sang chinh-phục nước Hi-lạp, thời cái văn-hóa đẹp đẻ nói trên đây mới có thể truyền-bá cùng cõi Âu. Dân La-mã ngày xưa là một giống dân ở giữa nước Ý-đại-lợi (Italie) ngày nay. Trong cái bán đảo ấy ngày xưa ở nhiều dân tộc rời-rạc không phải hiệp nhứt như ngày nay. Phải chinh-chiến hoài, cấu xé lẫn nhau hoài, mạnh được yếu thua, nên dân La-mã yêu nhà yêu nước lắm, và có nghị-lực lắm, vì nước mà rung-rinh biến động hoài không chắc gìn-giữ đời đặng thời dân trong nước mới biết lo. Dân ấy chế pháp-luật, đặt binh-gia, sau khi được nước Hi-lạp, biết thâu dụng văn-hóa Hi-lạp, đào tạo ra cái tinh-thần riêng của mình trước khi lập quốc, và có công nhứt trong lịch-sử nhân-loại là tìm đặng cái của quí ấy chẳng những biết trân-trọng mà lại tận lực để đem truyền-bá, lắm khi đổ máu người cho những dân tộc còn già-man, mộc-mạc, để được đồng hưởng dưới quyền bảo hộ mình. Người La-mã là một giống dân sở trường về chánh-trị, khéo tổ-chức xã-hội, trọng sự thực-tiễn, ưa làm việc sốt sắng hơn ngồi không thuyết lý. Bây giờ hai cái văn-hóa của hai nước ở chung, hòa-hiệp lẫn nhau thành ra cái văn hóa Hi-lạp, La-mã (culture gréco-latine).

Một bên tưởng tưởng-tượng những triết-lý cao-thâm ưa cái đẹp, chế âm-nhạc mỹ-thuật, truyền học-thức, một bên thời có nghị-lực, sáng trí, mạnh-mẽ, chế pháp-luật, đặt binh-gia để gìn-giữ. Một bên là cái óc nghĩ, một bên là cái tay làm, hai bên không phải xa nhau mà phải kết liền với nhau, đặng sống mà tiến-bộ hoài. Cái văn-hóa ấy nhờ người La-mã dồi mài thêm cho rực rỡ cho mạnh mẽ, cho có thể cách rồi đem binh chinh-phục các nước ở chung quanh biển Địa-trung-hải (La Méditerranée) tức kẻ thừa cái văn hóa đẹp đẻ ấy là nước Pháp, nước Ý, nước Tây-ban-nha ngày nay. Cái văn-hóa ấy đem vào nước Pháp nước Ý lại nảy nở về sau không biết bao nhiêu lý-tưởng mới lạ, ly-kỳ, không biết bao nhiêu bực thiên tài đem ra truyền bá bằng không biết bao nhiêu sách vở. Ấy tinh thần là tinh thần Hi-lạp muốn tiến-hóa, bay bổng lên mây từng trời, hình thức là hình thức La-mã nghĩa là muốn níu lại đối với sự thật trước mắt, biến cải tổ-chức quốc-gia và xã-hội. Tóm lại thời không biết bao nhiêu cái nguyên-lý tạo thành cái văn minh phiền phức Âu-châu bây giờ. Trong một bài xã-thuyết trong báo nầy không thể bàn tường hết đặng mà những lý-tưởng ấy đem truyền bá đặng cũng nhờ trong nước sanh ra không biết bao nhiêu nhà văn nhà thơ; học hỏi của người ta rộng rãi, có phương pháp, chớ không phải học về tư-lợi, câu nệ thái-quá, học để đi thi làm quan, song là học để làm người, đối với mình đối với nhà, đối với nước, học làm sao cho nhân-cách một ngày một hoàn toàn.

Ngày nay ta đọc lịch-sử Âu-châu chúng ta thấy cách thức học hỏi của họ khác ta, tư tưởng của họ rộng rãi có giống với ông Lão, ông Trang, ông Mặc nước Tàu nghĩa là có trí suy nghĩ riêng, biết chọn lựa, biết điều-hòa, biết bài bác. Ông Lão, ông Trang, ông Mặc cũng như tinh-thần Hi-lạp bên Âu, mà ông Khổng cũng như tinh cách người La-mã; một bên nghĩ một bên tổ chức và thực hành. Ông thánh Khổng đã dựng cho ta một cái nhà, xếp đặt gần hoàn thành, những rào, những vườn bông hoa ở ngoài không thể săn sóc hết đặng, ta ở đặng rồi ta nên coi sửa-sang nhà xưa, chẳng nên làm biếng, chẳng nên phá đổ cả. Song lâu đời gạch đổ tường xiêu, rào ngã, chớ để người ta vầy đạp, phải tận lực sửa đổi chăm lo thêm hoài. Chúng ta đặng may ở dưới quyền bảo hộ nước Pháp là nước kế thừa văn-hóa La-Hi đã nói trên kia, ta nên bắt chước học-hỏi, dụng phương-pháp của người Pháp mà sửa soạn nhà cửa ta, quốc gia ta. Chúng ta chớ làm sai tôn chỉ của người xưa, nghĩa là ngủ hoài không cục cựa, khiến cho ngày nay một nhà bác-học Nhựt-bổn mà tôi không nhớ tên, nhờ biết điều đình hai cái văn-hóa mà mạnh mẽ mà sống nổi với đời rồi bình phẩm một câu rất cay-nghiệt mà không phải là sai lầm rằng: tinh thần và lý-tưởng Khổng-giáo là đã dưới đất, không muốn bay bổng lên trời!

Nhơn khi nghe bài diễn thuyết của ông Phan-châu-Trinh nghe động mấy câu tâm huyết của ông dặn dò mà sanh những cảm tưởng, những ý kiến như thế, nên mới viết bài nầy gọi là một bài «bàn thử» chớ không dám gọi mình đã hiểu thấu những vấn-đề to tát rộng rãi nầy, xin độc-giả lượng biết cho.

NGUYỄN-MỤC-TIÊN.

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiến (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mét hao 12 litres săn.

Xin do nơi Bổn-quán.

VĂN UYỂN

GHÉT THƯƠNG

Khó nỗi đo lường sự ghét thương,
Biết ai rằng ghét biết ai thương.
Thương nơi chót lưỡi là thương ghét,
Ghét ở vành môi ấy ghét thương
Thương vẫn giúp lời thương vẫn ghét,
Ghét mà giùm của ghét mà thương.
Nào ai biết được ai thương ghét,
Rồi, việc mới tường kẻ ghét thương.

Mai-Kim

SANH CẢNG TỎ NÉT CÀNG KHEN NGỤ TÌNH TAY THẢO MỘT THIÊN LUẬT ĐƯỜNG

Chán chường vóc liễu lố hình nga,
Đầy dặn gương trong ngọc trắng ngà.
Dong dỏng lưng ong kẻ nũng quít,
Tròn vo vổ nón thẳng da cà.
Đào tiên đôi quả màu hường ửng,
Bãi hạt một lùm cỏ mọc phà.
Trộm liếc thầm xem điếng điếng dạ,
Thầy tu chín kiếp ngẩn ngơ mà.

Thúc-Kỳ-Tâm tái thế

GỞI BẠN ĐÀO-VIÊN

Những từ rẽ bước tính là bao,
Ngày tháng thoi đưa rất quá mau.
Cái cảnh không trung nhìn đã chán,
Cuộc đời thế giái gẫm thêm đau.
Mới rồi tháng trước sum vầy đó,
Sao có hôm nay cách biệt nhau.
Cái chữ đồng-tâm ta gắn chặt,
Vẹn tình vẹn nghĩa trước như sau.

Minh-Cao

GỞI CHO BẠN NGUYỄN-PHÚ-HANH GIÁO SƯ CẦNTHƠ

Tưởng bạn ở yên trường Chợlách,
Hay đâu bạn lại xin đi quách!
Cần-thơ trăm dặm gió theo xe,
Nhơn-phú năm canh trăng đợi khách.
Cảnh dẫu vui mà dạ chẳng vui,
Người tuy cách thiệt lòng không cách.
Mấy lời nhắn gởi nhớ cho nhe,
Sau trước một niềm ghi thiết thạch.

Thượng-Tân-Thị (Vinhlong)

Cái nạn bị ăn gian tiền lời tại tiệm cầm đồ

Một tin rất may mắn.

Năm ngoái giữa hội đồng Quản hạt ông Lê quang-Trinh có xin hội đồng nhậm một lời ước xin Chánh phủ, buộc tiệm cầm đồ mỗi khi cầm đồ, hay là thay giấy phải cho biên lai, trong biên lai ấy phải biên rõ bao nhiêu tiền vốn bao nhiêu tiền lời phòng cho dân nghèo khỏi bị tay mấy tên tài phú tiệm cầm đồ gạt gẫm.

Tờ ước xin ấy được Hội đồng công nhận đệ lên cho Chánh-phủ xét, nay theo như lời Chánh phủ trả lời thì lời xin ấy sẽ thi hành.

Chánh phủ trả lời như vầy:

Theo dây thép của phủ Toàn quyền đề ngày 28 Septembre 1925 thì quan Toàn quyền hỏi ý quan Thống đốc Nam kỳ và mấy quan Khâm sứ coi mấy ngài có bằng lòng sửa điều 84 của lời nghị, ngày 20 Novembre 1916, lại như vầy chăng:

«Nhưng mà tại Nam-kỳ biên lai buộc phải cho luôn luôn và không tiền, như tốn tiền có chút đỉnh thì người đi cầm đi chuộc chịu nộp tiền ấy mà thôi.

Biên-lai nầy phải biên rõ bao nhiêu tiền vốn, bao nhiêu tiền lời và ngày nào cầm, ngày nào chuộc hay là ngày nào thay giấy.

Chánh phủ Nam-kỳ đã tư điện ra phủ Toàn quyền ưng chịu, không bắt bẻ đều chi.

Thế thì rồi đây sẽ có luật buộc tiệm cầm đồ, bất cầu là chuộc hay là cầm đều phải cho biên lai hết thảy. Được vậy mấy tên tài-phú, có lẽ mới hết dám ăn gian tiền lời, tiền ấy nếu tính ra, từ hồi có tiệm Cầm đồ đến nay, kể có trên bạc triệu, nhưng không biết bạc triệu ấy của ai, có phải là của con nhà Annam chăng?

CẢNG-KHƯƠNG-NGUYỄN

Cuộc yết kiến Quan Toàn-quyền A. Varenne

Theo như lời bố cáo hôm nay, thì cuộc yết kiến quan Toàn quyền đã nhứt định chiều ngày thứ sáu 27 Novembre, đúng 4 giờ, tại phòng khách ở Toàn-quyền phủ.

Chiều bữa ấy mới 3 giờ rưỡi đã thấy xe hơi, xe kéo xôn xao vào cửa phủ Toàn quyền thật đông, còn thêm những lớp người đi bộ có cả ông lão khăn đen áo dài, đi ra dáng yếu đuối, gió thổi phất phơ chòm râu bạc mà coi bộ vui lòng, cũng có mấy ông mấy thầy trai trai, mặc đồ Langsa, nón giày bóng láng, dáng đi mạnh mẽ, vừa nói vừa cười, mà cũng đều kéo nhau vào phòng tiếp khách ấy cả.

Ba giờ 45 phút, số người tựu đến tính trên 600, phần nhiều mặc đồ Annam, đủ các hạng người trong nông công thương giới. Trong số ấy chẳng những là người ở Saigon, mà ở khắp 20 tỉnh Nam-kỳ tỉnh nào cũng có năm 10 ông hết thảy. Chớ chi cuộc yết kiến nầy mà định lại 5 giờ chiều, thì số người chắc cũng lên đến trên ngàn, vì còn quí ông quí thầy ở Saigon, mắc bổn phận buộc ràng khó bề dời gót là khác.

Đúng 4 giờ, quan Toàn quyền ở trên lầu bước xuống với quan Tham biện Lacombe, theo sau có một vị quan ba hầu, oai phong lẫm liệt.

Xuống đến phòng khách ông Ng.-phan-Long mặc đồ nỉ đen bước lại chào ngài, ngài bắt tay vừa xong, kế đi thẳng vô phía trong, đứng day mặt ngó ra công chúng.

Lúc bấy giờ muôn mắt đều chăm vào quan Toàn-quyền, còn cặp mắt ngài cũng ngó cùng bốn phía ra tình cảm động lắm. Ông Nguyễn-phan-Long bước ra đứng trước mặt ngài đọc một bài diễn-văn (1) trót nửa giờ, khi ông Long dứt lời, tiếng vỗ tay như pháo nổ.

Rồi đó ông Nguyễn-tấn Dược dâng cho quan Toàn-quyền một tập Biên lời thỉnh cầu (Cahier des vœux) (2) quan Toàn-quyền tiếp lấy rồi trao lại cho quan ba hầu, kế ngài đáp từ (3) ngót giờ đồng hồ, lời nói chậm rãi mà rõ ràng, được nhiều chỗ người Annam vỗ tay khen ngợi.

Khi ngài dứt lời, M. Khánh-Ký vào xin phép chụp hình, quan Toàn quyền sẵn lòng nhậm lời, nên đồng kéo nhau ra trước phủ Toàn-quyền chụp hai tấm ảnh.

Chụp hình xong ai nấy ra về có vẻ vui mừng vì được nghe mấy lời kim thạch của một vị chúa tể Đông-Pháp.

V. H.

(1.2.3.) Bài discours của M. Nguyễn-phan-Long, của quan Toàn-quyền, và Cahier des vœux Bổn-báo đang dịch ra quốc-ngữ và sẽ in thành sách để hiến cho đồng bang làm được và làm đồ kỷ niệm.

CUỘC NÓI CHUYỆN của ông Phan-chu-Trinh

Tối đêm 27 Novembre, đúng 8 giờ, ông Phan-chu-Trinh có bày cuộc nói chuyện tại nơi hai căn phố ở góc đường Richard-Albert 1er. Đêm nay ngài nói chuyện về quân chủ và dân quốc, thính giả đến nghe trên 300 người, lớp đứng lớp ngồi chật trong chật ngoài, coi bộ ai ai cũng thích nghe câu chuyện của một ông lão trước ở trong một nước quân chủ, nay đã theo đảng quốc dân.

Kỳ trước ngài nói chuyện về luân-lý đạo-đức, ngài mặc đồ Annam, tối bữa đó ngài bàn về dân quốc, ngài mặc đồ Langsa coi gọn quá. Ngài đem nước quân chủ mà so sánh với nước dân quốc, ngài nhắc nhiều tích xưa, nói nhiều câu chữ nổ, khéo ví dụ, khéo giải bày nghe vừa hay mà vừa tức cười nôn ruột.

Cuộc nói chuyện đến 10 giờ mới mãn, ai nấy ra về đều vui lòng vì được nghe một cuộc nói chuyện của một bực lão thành rất thú vị.

V. H.

HƯỚNG TRUYỀN

Sự kinh-nghiệm về những giấc mộng của người da đen bên Mỹ-châu

Những dân da đen ở triền sông Amazone bên Mỹ rất là tin tưởng sự mộng mị, vì họ đã từng kinh nghiệm như sau nầy trong nghề săn bắn và nghề chài lưới của họ

Khi họ nằm chiêm bao thấy đàn bà da đen thì ngày hôm sau đi săn thế nào cũng giết được heo rừng, khi họ nằm thấy đàn bà thuộc giống lai trắng và đen thì thường giết được hươu, nai và mang, như nằm thấy đàn bà giống trắng thì họ kiêng không đi săn, song nếu đi đánh cá thì thế nào cũng được nhiều cá lớn.

Nếu họ nằm chiêm bao thấy đàn bà đồng chủng thì hôm sau họ ở nhà, vì nghiệm rằng đi không được gì cả.

Con đường tấn-bộ của xe-hơi

Từ xưa đến nay chỉ có giống lạc-đà là người ta dùng được để vận-tải hàng hóa qua những sa-mạc. Nhưng bây giờ thì có lẽ không phải cần dùng đến lạc-đà nữa.

Theo như tờ nhựt trình của «British Département of Overseas Trade» thì những xe hơi vận-tải từ Alep chạy qua sa-mạc xứ Syrie, và con đường qua sa-mạc từ Alep tới Alexandre, người ta đã ít phải dụng lạc-đà rồi!

Hiện nay lại có một đường xe hơi nối liền Irak với Perse và Syrie, đường nầy chạy đúng chiến luôn tính từ tháng Février tới tháng Octobre, đã chở được 2417 người khách từ Bagdad đến Damas và 4225 người khách từ Damas đến Bagdad, ngoài việc chở hành khách ra lại có chở cả hàng-hóa nữa.

Một tin về việc thám hiểm Bắc-cực

Một đội tiên phuông cả thảy có 25 người, ngày 14 Octobre vừa rồi đã khởi hành đến Spitsberg để làm tạm cái nhà cho phái bộ thám hiểm Amundsen qua sang năm đi tới miền ấy.

Cuộc thám hiểm nầy sẽ kinh phí tới một triệu rưỡi couronnes. M. Ellsworth nước Mỹ có giúp cho một muôn mỹ-kim và lại yêu-cầu rằng cuộc thám hiểm sắp tới nơi phải đặt tên là: «cuộc thám hiểm Bắc-cực Amundsen Ellsworth».

Ở hay! Cách «mua danh» của nước Mỹ cũng chẳng khác gì cách mua danh của người mình đó? Nhưng chỉ khác một chút rằng người Mỹ thì muốn cái danh «thám hiểm», còn người mình thì muốn cái danh ví dụ như «Huyện hàm» chi gian!...

Một sở đánh cá requin ở Hồng-hải

Bác sĩ Alfred nhờ được nhà triệu phú Rothschild nước Huê-kỳ giúp tiền cho, mới đây đã lập nên một sở đánh cá ở Djibouti và một sở thuộc da cá ở Paris. Sở đánh cá nầy chỉ chuyên đánh cá mập là một thứ cá bề dài tới 8 thước tây, da cá mập thuộc rồi dùng để đóng giày rất tốt. Báo «Courrier Colonial» nói rằng hiện nay công việc của ông làm thạnh đạt lắm.

Phần biển nước ta cũng nhiều cá lắm, vậy mà bấy lâu nay mối lợi rất lớn ấy vẫn ở trong tay anh Tàu. Biết bao giờ có một sở đánh cá của người mình hử?

Cổ-tích ở Mông-cổ

Quan đại-úy Kezloff là một nhà cổ-điển-học hiện nay đương quản-đốc một bọn phái bộ đi khảo cứu các cổ tích ở Dalai-Goo (Mông cổ), vừa đây có điện về Moscou (Nga) báo tin rằng đã phát kiến được những nơi cổ-mộ thuộc cổ-thời. Trong những cổ-mộ ấy có nhiều bia đá khắc những thứ chữ cổ của Mông-cổ, Tây-Tạng và Mãn-châu.

Lại có tin rằng mùa hè nầy sở lưu lại trong hạt Salkoinhan để còn đào bới tìm các cổ-tích khác.

Con két có hiểu biết những câu nó nói không

Các nhà động-vật học xét-nghiệm về loài két thường chất vấn rằng: loài ấy có hiểu biết những câu nó nói không? Tại sao trong các loài động vật chỉ có loài két là biết nói như người thôi? Đó là hai câu hỏi còn đợi các nhà bác-học đáp lại.

Ông Claude Albabot sau khi xét nghiệm về loài két, có viết ở báo Pháp rằng: bảo loài két chỉ biết nói mà không biết hiểu câu nói thì thiệt sai. Đã nhiều lần tôi nghiệm ra rằng giống két tuy nói nhiều, song hình như vẫn nhớ được những câu nó nói, vì tôi nuôi được một con két mua ở Nam Mỹ đã lâu năm nên xét về tánh nó cũng được hơi kỹ. Con két ấy có tánh không ưa chịu những luồng gió, mỗi khi đứa ở của tôi vô-ý để cửa phòng mở thì nó thường kêu: «Cierra la puertas: Đóng cửa lại!»

Con két ấy lại kết bạn với một con mèo, song mèo thì chỉ rình để ăn cắp của két, một hôm chính con mèo ấy lấy trộm một miếng bánh, con két vẫn làm bộ không biết. Hai giờ sau, nó thấy con mèo đi ngang qua đó, bèn lên tiếng: «Gato querido! Mèo yêu quí ơi, đến đây!» Mèo đã quen tiếng ấy, vô-tình chạy lại, bị két mổ lủng lỗ tai. Trong khi mèo vừa chạy vừa kêu, thì két nói: «Bien hecho! Bien hecho! Thế là đáng lắm».

Nhiều nhà bác học trứ danh cũng tin rằng loài két có thể hiểu biết được những câu nói của nó. Nhà động vật học có danh tiếng ở nước Đức là bác sĩ Karl Russ đã gây được trí khôn cho mấy con két, nó một con khôn nhứt tên là Jacob đã học đếm được đến số 8, khi bác-sĩ cho nó ăn hột rổ, thường để một rổ lên bàn tay rồi đó ra hỏi nó trên bàn tay có mấy hột, nó trả lời rất đúng.

Bác-sĩ lại dạy nó nhiều chữ bằng ba thứ tiếng Đức, Pháp, Anh, nó đều thuộc được cả. Cái trí nhớ của con két có thể mỗi ngày mỗi thêm ra. Nó có thể đọc thuộc lòng được nhiều bài thơ bác-sĩ dạy nó và mỗi ngày có thể học thuộc được một câu mới, có tới 50 tiếng.

Nhà động vật học trứ danh ở nước Anh là M. Georges Romanes cũng có một con két rất khôn mà ông đã từng làm vật thí nghiệm. Khi con két ấy thấy một người đàn bà đi qua mà vén xiêm lên thì nói bằng tiếng Anh rằng: «cứ để cho xiêm phết đất, đã có đầy tớ nó chải, lo gì». Trước mặt nó mà ai mắng một đứa con gái nhỏ, nó cũng nói: «đừng mắng nó nữa, nó sẽ khóc bây giờ».

Coi một vài cái đó thì đủ biết rằng két nói câu nào đều hiểu câu ấy, không còn ngờ gì nữa. Còn như câu hỏi thứ hai, thì nhiều nhà bác học cho rằng chất óc của loài két cũng tương-tợ như óc người, và có gặp những vết giống vết gặp ở óc người, chỗ ấy tức là cái điểm trung-tâm của trí-nhớ của ngôn ngữ và trí bắt chước.

Công-văn lược-lục

Cấp bằng

M. Huỳnh văn Nhã, trước là thầy giáo làng, dạy tại tỉnh Hatien, có bằng sơ học Pháp-Việt, được cấp bằng chức Giáo-tập thí sai và cũng để dạy tại tỉnh ấy.

Mlle Nguyễn-thị-Mãi, có bằng sơ học Pháp Việt, được cấp bằng chức nữ Giáo-viên thí sai hậu bổ và đáo lịnh đi dạy tại tỉnh Tanan.

Mlle Trương thị Liêng, có bằng sơ học Pháp Việt, được cấp bằng chức nữ Giáo viên thí sai hậu bổ và bổ đi dạy tại tỉnh Bentre.

M. Nguyễn tấn Hạnh, có bằng sơ học Pháp Việt, được cấp bằng chức Giáo tập thí sai hậu bổ và giao sung quyền Quản Chủ tỉnh Rachgiá.

Vĩnh thăng

MM. Huỳnh văn Thông và Nguyễn văn Lương, Giáo tập thí sai hậu bổ đang dạy tại tỉnh Chaudoc được thăng chức Giáo tập thí sai hạng 8.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

Từ chức

M. Lương cu Tỳ, Thơ ký hạng nhì giúp việc tại dinh Hiệp lý, trước được đổi tại ngoại nay vì có đơn xin nên được từ chức.

Đổi chỗ

M. Đoàn văn Khiêm, Lương y thí sai hạng 5 giúp việc tại quận Cao lảnh (Sadec) được phép đổi chổ với M. Nguyễn hồng Lương, Lương y thí sai hạng 5 giúp việc tại quận Phụnghiệp (Cantho).

Cử Cai-tổng

Đến ngày 7 Décembre 1925 đúng 7 giờ rưỡi sớm mai hết thảy hương chức các làng trong tổng Hưng nhượng (Mytho) phải tựu tại Tòa bố để bỏ thăm cử một vị Cai tổng cho tổng ấy đặng thế cho ông Phạm văn Giao ly trần.

Thơ tín

Cùng M. Đoàn-nhựt-Gia

Bổn-báo tiếp đặng bài của ông, nghĩ cũng thương tình, song không thể đăng được, vì cứ như lời ông xin đó thì có khi nào Chánh phủ cho mà hòng xin. Sưu thuế của nhơn dân đối với Nhà nước như yếu là thế nào, chắc ông đã biết.

Cùng M. Kim dit Vàng Sốctrăng

Cám ơn ông có lòng cổ cập, gởi bài «quốc tang» của tôi đến Huế, vậy xin ông gởi giùm cả bài «Quân, sư, phụ» của tôi đã viết đó, để họa may thấu tới cửu trùng biết đến cái thằng «vô quân» này, thì tôi lấy làm vui lòng lắm.

Cùng M. Thượng tân-Thị Vĩnhlong

Tiếp được mười bài thơ «thập thủ liên hườn» của ông cảm thuật về đức Hoàng đế từ trần, thật là hay! Song hay mà không thể đăng được, vì khác bản với tâm sự của bổn-báo, xin ông lượng xét cho.

N. K.

Lời rao cần kiếp

M. *Nguyễn-văn*-Còn, là người của bổn-báo lảnh phần đi cổ-động bán nhựt-trình và thâu bạc trong lục-tỉnh, đi nay hơn 5, 6 tháng mà chưa thấy trở về, vậy kính xin trong chư độc giả ông mô có dịp gặp, xin làm ơn hiểu giùm thầy phải trở về lập tức, rất đội ơn.

Bổn-báo

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	14$ 60
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	14 80
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng Banque Industrielle de Chine	14 80
Hongkong et Shanghai	14 85
Chartered Bank	14 70

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến tỉnh luôn và cả bao nữa:

Lúa Vĩnh-long	6$10 tới 6$20
Lúa Gò-công	6 45 — 6 55
Lúa Bãi-xàu	6 40 — 6 45
Lúa Bạc-liêu	6 50 — 6 60
Lúa Cao-man (trắng)	5 95 — 6 05
Lúa Cao-man (đỏ)	5 50 — 5 60
Giá thường tr...	6 30 — 6 46

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp: 60$ 50

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc ROUME ở Singapore sẽ đến Saigon ngày 2 Décembre.

Chiếc ENTRECASTEAUX ở Djibouti đã khởi chạy qua Saigon ngày 16 Novembre.

Chiếc AMBOISE ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon ngày 2 Décembre.

Chiếc CLAUDE-CHAPPE ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon ngày 29 Novembre.

Chiếc AZAY-LE RIDEAU ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon ngày 1er Décembre.

Chiếc ANDRE-LEBON ở Nhựt-bổn và Trung-quốc sẽ đến Saigon ngày 11 Décembre.

Chiếc CHANTILLY ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon ngày 10 Décembre.

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc ANGERS sẽ chạy đi Pháp-quốc tới ngày 30 Novembre.

Chiếc CLAUDE CHAPPE sẽ chạy đi Annam và Tonkin ngày 3 Décembre.

Chiếc AZAY LE RIDEAU sẽ chạy đi Pháp-quốc ngày 4 Décembre.

Chiếc CHANTILLY sẽ chạy đi Annam và Tonkin ngày 13 Décembre.

Chiếc ROUME sẽ chạy đi Singapore tới ngày 5 Décembre.

Chiếc AMBOISE sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn ngày 5 Décembre.

Saigon

THÀNH PHỐ SAIGON

Lời rao

Ngày thứ hai, 21 décembre 1925, tại một phòng nơi dinh Thượng-Thơ, sẽ mở hội thi lần thứ nhì theo lời nghị định ngày 5 Novembre 1920 (coi trong ai vị trình Công-Văn Đông Pháp, ngày 17 Novembre 1920, trương thứ 2.150), để cho mấy người Bổn quốc tình nguyện làm Thông ngôn và bị gởi qua Pháp-quốc trọng lúc giặc.

Những người muốn thi thì, trước ngày 15 Décembre 1925, phải gởi đơn (cho quan Đốc-lý Saigon, Chợlớn hay là quan Tham-biện chủ tỉnh tùy theo chỗ mình ở, đặng cho mấy quan lớn nói trên đây gởi cho quan Nguyên soái Namkỳ.

Mỗi là đơn mình phải chỉ rõ mình muốn thi vào ngạch nào và ghim theo những giấy tờ kể ra sau đây:

1° Một tờ khai sanh, hay là một bổn án thế cho tờ khai sanh;

2° Một tờ sao lục án tòa;

3° Một tờ sao lại và nhận y những bằng cấp của người dự thi nào có;

4° Một tờ tánh hạnh của cơ binh cho, hay là của những quan đầu phòng nào mà mình ở dưới quyền, hay là giấy tờ chi khác thế vào cũng đặng;

5° Cuốn sổ tư của mình hay là một tờ kể chứng những công việc làm trong lúc giặc.

Buổi hát tại nhà hát Tây

Thứ bảy rồi 21 Novembre 1925, gánh hát bộ kiêm thời Vạn-thành-Bang của Mme Trần minh-Hiếu kêu ngoài là cô Sáu Hồ-anh-Huê ở Cantho nhờ quan Thống-đốc Namkỳ và quan Đốc-lý Thành phố Saigon vui lòng cho mượn rạp hát Tây, diễn một tấn tuồng để lấy tiền giúp cho đồng bào bị thủy tai trên Bienhoa.

Tối đêm ấy khi sự hát lúc chín giờ, diễn một tích tuồng «Ngũ-phước-Tinh lâm phàm thật hay, đào kép xứng vai, nhứt là y giáp thì đẹp lắm, có nhạc Tây giúp vui, song số người đến xem thì không bao nhiêu, vì là nhằm lúc cuối tháng, lại bị hát Cirque hết một phần nửa, hội ra thì số tiền góp không đến năm trăm bạc, dầu tiền không được bao nhiêu chớ cũng là một việc nghĩa của cô Sáu Hồ anh Huê xướng ra như thế thì đáng khen đáng phục lắm. Theo chương trình thì bữa ấy có quan Thống đốc Namkỳ dự xem, song rõ lại thì có thơ kiếu từ vì bữa ấy ngài vắng mặt tại Saigon. Tuy ngài vắng mặt chớ cuộc hát cũng hoàn toàn và nghiêm nghị lắm. Khi diễn nửa tấn tuồng thì có hai cô gái nhỏ ăn mặc trang hoàng, đi rải chương trình và dâng bông hường cho mỗi vị khán quan kế đó thì cô Sáu Hồ anh Huê ra trước sân khấu xin lỗi chư vị khán quan, tỏ lòng cám ơn quí bà quí ông vì nghĩa đến xem đêm hát này, cô nói rất khuôn phép, bặt thiệp, chậm rãi dễ nghe không dấu chi là khiếp sợ, thật đáng khen. Cô nói rồi thì khán quan vỗ tay khen ngợi vô cùng.

L. T. Tr

Longxuyên

Cái nạn nhà-nông trong mùa ruộng lúa gián tới đây

Trong phần tổng Định-hòa tôi đây, số đất để làm ruộng là 19.636 mẫu, còn số dân nam, phụ lão, ấu thì hơn 45 ngàn người; quanh năm trông vào có một mùa ruộng mà thôi.

Hiện nay làng Long-điền và Mỹ-luông trồng ròng thứ lúa cấy, làng Kiến-an, Mỹ-hòa, Mỹ-hội-đông và Nhơn-an cũng trồng đặng 8 phần 10, cọng chung số lúa cấy của 6 làng nầy trồng đặng là 10 ngàn mẫu; trong số 10 ngàn đó, bị tai trời ách nước và loài-vật phá hại v. v... hư hao phỏng tới ngàn mẫu, còn bao nhiêu thấy tươi tốt; trừ ra số mẫu làm lúa cấy rồi thì thảy đều dỗ dùng mà cấy thứ lúa giáo. Trong tổng, nhứt là làng An thạnh trung và Long kiến; ruộng còn nê địa sâu hơn ruộng của 6 làng đã nói trên đây, nên chi nhà nông thường năm đều dùng dỗ làm một mặt lúa gián mà thôi.

Các năm bình thường tới đầu tháng 10 Annam, là lúc nước mới rút giựt, hễ nước giựt bày đất đến đâu nhà nông deo mạ lần đến đó; deo theo mỗi con nước kém, mỗi chủ deo chừng ít giạ lúa giống, liệu cho đủ cấy trong con nước kém giáp tháng sau, (tùy số ruộng nhiều ít của mỗi người) deo lần lần cho đến cuối tháng 11 Annam thì dứt tay. Hễ mạ deo xuống đất, kể từ ngày deo cho tới đúng 30 ngày (kêu mạ đúng tháng) phải nhổ lên mà cấy gián lại cho kịp mạ, nếu cấy không kịp mạ quá tháng lâu, phải bỏ (kêu mạ già, quá tuổi).

Về sự cấy thì bắt đầu từ tháng 11 Annam, cấy dần cho đến cuối tháng chạp Annam, hoàn toàn, nếu ai mà dỗ trễ, trật ra giêng, dầu cho cố gắng công mà cấy đặng đi nữa, cũng là vô ích; vì lúa cấy muộn, phải trổ bông ra muộn; lúc mới trổ bông, mấy chỗ lúa cấy trước đã gặt rồi, cào-cào, chuột vần vũn, chạy vào mấy khóm lúa muộn, mà cắn phá thì cây trái đâu còn phòng gặt hái.

Các việc làm mùa ruộng gián theo như mọi năm bình thường, tôi đã nói trước kia. Duy có mùa ruộng gián tới đây rất lạ, là mới trong tuần tháng 9 Annam nầy, mà nước giựt xuống xa, so sánh ra bằng mực nước tới tuần tháng 11 Annam của mỗi năm vậy. (Nếu cho rằng nước không theo nhuần, cũng sái xa).

Các nhà-nông thấy mới đầu tháng 9 nước giựt thình-linh, nên hăng hở; tưởng đâu nước còn trả đi, hồi lại, nào dè chạy miết, làm cho mấy chỗ đất mạ cao bị khô, phải bỏ nhiều; mấy chỗ nào hơi còn ướt đất, nhà-nông cứ việc đem giống mà deo, (deo từ 20 tới 28 tháng 9) có một con nước kém, mà nhà-nông deo mạ hầu gần tất số.

Than ôi!! Các nhà-nông làm mùa ruộng lúa gián vừa tới đây có lẽ phải âu sầu thê thảm hai cách như sau nầy:

1° Hễ nước giựt luôn, mạ và đất vừa đúng cấy, thì phải cấy cho kịp mạ kịp nước; nếu muốn cấy cho kịp, nhơn công không có đủ mà dùng dọn đất, nhổ mạ và cấy vần vần; nếu làm không kịp, trễ một vài ngày, đã thấy nước rút xuống, đất phơi lên, thì phải cấy khô, nếu cấy khô, cây lúa phải mất sức (lâu bén); lại thêm bị tiêm, bị háp, là việc thường có xảy ra khác nữa. Đám lúa nào bị sâu lem luốc, (kêu là bù lạch ăn) hoặc tiêm lụn xuống, hay đất khô héo, mà phải háp nếu lúa mắc phải mấy chứng bịnh ấy rồi, ắc sanh ra lúa lép có nhiều khoảnh đến đổi phải bỏ, không gặt hái được!

2° Còn như mấy con nước ròng sau đây, (30 tháng chín, rằm và 30 tháng 10 annam tới vv) mà nước có trồi lên sục xuống, cầm đọng đó, thì mạ phần nhiều đã quá tháng lâu vượt ống lên cao, hay là ngã sọp xuống, thì phải bỏ, không thế nào mà dùng mạ ấy cho đặng. Nếu ai còn trì chí mà tiếc mạ già ấy cố nhổ cấy cho đặng đi nữa ít ngày kế đó nước giựt xuống, cây lúa ngã theo nước, bò ngang bò dọc rồi cất ngọn lên (kêu lúa gò-điều) chừng trổ bông ra, bông thì trổ trước, bông lại trổ sau không chịu một lược với nhau hóa ra nhiều đều hao bớt, tiêu mòn cũng gần sạch, trừ ra thứ lúa gián rồi, thì ruộng ấy không trồng giống chi khác đặng. Nếu không thì ruộng phải bỏ trống sao? Nếu ruộng bỏ trống, huê lợi đâu cho đủ dùng, đâu cho đủ để nhà nông ta ăn lúa. Lúa đâu cho đủ để giống và lúa đâu có mà bán đặng xàyxài, và đóng thuế vụ cho làng, đường ấy! có phải là khổ không?

Lâm-văn-Đoan

Bacliêu

Hỉ tín

Mới tiếp đặng bông-thiệp của ông Phan Điều-đường Võ-v-Tường tại Bacliêu định đến ngày 30 Novembre và 1er Décembre 1925 đưa lịnh-ái là cô Võ-thị-Lài gá duyên cầm-sắc với M. Trương-minh-Công, Télégraphiste à Pnempenh.

Vì tình đồng-nghiệp nên tôi có mấy hàng mừng cho ông đặng rể đông sàng; và cầu chúc cho vợ chồng mới loan phụng hòa minh, bách niên giai lão.

NGUYỄN-VAN-LƯƠNG

Thất mùa

Hơn ngoài tháng nay trời bặt mưa, ruộng lúa hư hại chẳng biết là bao nhiêu, những ruộng còn nước phần nhiều đã bị một loại vi trùng sanh sản ở đâu không biết deo đầy là lúa, trong một vài ngày thì bụi lúa ấy liền đổi sắc xanh ra sắc đỏ, thêm đôi ba ngày nữa thì sắc đỏ lại đổi ra sắc đen, rồi thình lình ngã chết lụng, xụ là gục đầu trông ra rất nên thê thảm. Còn mấy sở ruộng gò thì lại bị sâu ống, khô khan, nứt nẻ trổ vọt ra bông nào thì trắng toát bông nấy, mà các nơi ngoài rạch lại chứa đầy những nước mặn, nên những nông gia điền chủ đều thúc thủ vô sách, không phương dẫn thủy nhập điền, đành bó tay mà chịu vậy, kẻ than trời người trách đất, tiếng ai oán thiệt nghe rùm tai. Đã hơn mười hôm nay trong chiêng linh ồi, vang trời động đất, dưới sông thì ghe bơi đua sóng, trên bờ lại đặt bàn hương án vọng cầu, cùng làng khắp chợ, chẳng sót một nơi, thật là làm cho đến thế mà lòng trời chẳng động, cứ việc nắng chan như lửa đốt.

Hiện nay mấy chỗ đã hư trước thì chẳng còn bị vọng gì trông cứu lại đặng, còn mấy chỗ mới hư sau đây, như có mưa thì may vớt lại đặng chút ít, bằng nắng tuốt, thì lại thành ra cái nạn thất mùa của kẻ nông-phu trong tỉnh Bacliêu chẳng phải là nhỏ vậy. Theo những chỗ ký giả đã từng mục kích thì chẳng biết là ngàn muôn nào mà kể cho xiết sự hư-hại của kẻ nông phu trong mùa nầy. Vậy ký giả mong rằng: đấng làm cha mẹ dân cũng nên mở lòng hạ cố, để mắt vào những chỗ tai-hại ấy, cho kẻ nông phu đặng nhờ chút ơn mọn vậy. Hiện nay lúa trong mùa còn đang trổ và còn nằm trong cái vòng hạn hán sâu bọ, chỉ như trời còn mưa nữa thì may khi cũng cứu lại đặng chút ít, bằng nắng luôn thì cái đại-nạn của nông-gia biết đâu mà kể cho cùng. Muốn biết sự hư-hao mất còn là bao nhiêu, ký-giả dành nhường cho đấng làm cha mẹ dân trực khảo.

Ôi!!! Biết bao sẽ thảm người sầu về cái nạn lúa xanh hóa ra lúa đỏ, hóa đen, lúa đen trở trắng. Thật chẳng còn mong vọng gì nữa, chỉn còn một lẽ ở trên trông xuống phòng chừng có thương!.........

Soctrang

Ai tín

Chúng tôi lấy làm buồn mà được tin rằng ông Lý Thái Tổ, thân sinh của ông bạn Lý công Thành mới ly trần ngày 23 Décembre 1925.

Nhơn trong buổi đau đớn nầy, chúng tôi có lời để chia buồn cùng ông Lý công Thành và tang quyến cũng cầu cho linh hồn ông Lý thái Tổ được siêu sinh tịnh độ, an hưởng giấc ngàn năm.

Hội Thể-thao huy lụy

Phuoclong

Số phần chưa đến

Xóm chợ Phước long, hồi 4 giờ chiều ngày 23 Novembre 1925, có một đứa bé chừng 3 tuổi, con của tên Mạnh bán hàng bông tại chợ, nó té xuống kinh hồi nào không ai hay đến chừng nó nổi lên kế bên cầu đó, tên chèo đò thấy la lên, vớt đem lên cứu cấp, may sao nó còn sống lại đặng, chắc khi mới té chừng 5 phút đồng hồ.

Vậy mới biết là số phần chưa đến, nên khiến cho người ngó thấy, may không thôi thì đã chịu yểu tử.

Kiên-Trung

Thất mùa vì trời hạn

Ruộng Phước long lúc mới cấy rồi lúa thiệt tốt, mấy nhà nông đều rập nhau một tiếng rằng trời trả mùa, vì mấy năm trước lúa không đặng tốt như vậy.

Chuyện vui mừng của người nông phu chưa được thỏa thì chuyện buồn rầu nó xảy theo. Từ hôm bước đầu tháng 9 trời hạn luôn tới ngày nay, hơn một tháng chẳng có mưa dầm nào. Mấy nhà nông phu đến nhăn mặt.

Mấy nhà nông phu Caomên hiệp nhau bày cuộc đua bơi, theo tục của họ làm vậy đó cho động trời đất có mưa, song cũng không thấy mưa dầm nào hết. Ruộng gò khô nẻ đất, còn ruộng nào sâu thì phèn sắt, với bị con bọ hôi deo chung quanh gốc lúa, làm cho lúa phải chết.

Thật năm nay miệt Phước long bị thất mùa nặng hơn các năm, nếu trời hạn luôn chừng 10 ngày nữa thì ruộng Phước long không có lúa mà gặt.

Omôn

Gương đời

Cách mười lăm năm về trước nơi đây ai ai chẳng nghe tiếng bảy Thường là một kẻ nghinh ngang chẳng ai bì.

Chàng ta nhờ có phe đảng nên làm nhiều sự tàng bạo, kể sao cho xiết?

Ra đường chàng muốn đánh thì ai đánh, tiền người chàng lấy không cho ai trả lời, xin bao nhiêu phải có bấy nhiêu. Nhà nào chẳng xin tiền không cho thì chàng kiếm cách nầy thế khác hại cho đặng, hoặc xeo ăn cướp đánh, khi biểu du côn đón người chuối. Cũng vì lúc ấy nơi đây quan làng chưa có nghiêm nhặc cho mấy, nhớ câu «đời xưa trả báo thì chầy, đời nay trả báo một giây nhãn tiền».

Từ ấy tới nay nghỉ chẳng bao lâu, lúc nầy khi chàng thế cùng lực tận nên đành phải ngồi xin ăn nơi lề đường với một chiếc chiếu rách, mà cóp, mắt sâu, vai rút, la trầy, đái dầm, muốn đi thì bò lết, nằm nắng ngủ sương, rầm rỉ rên than, nay góc chợ mai tới bè, coi mòi chịu đời không thấu!

Thấy vậy cũng thương, mới biết lưới trời thưa mà chẳng lọt.

Vậy xin ai mong đều hung dữ hãy lấy đó làm gương.

Hùng-Thiện

Baixau

Trời đánh

Mấy bữa rày gần hơn trên nửa tháng không mưa nên thiên hạ rên siết quá lẽ vì lúa háp rất nhiều mà hôm qua là ngày 24-11-1925 thình lình trời đương nắng chang chang bổng đâu mây kéo đen mịt rồi mưa xuống một dám khá khiến, thiên hạ vui mừng biết mấy mà có ngờ đâu lại có sự rủi cho Triệu-thị-Tom là con gái của Triệu-Sanne ở làng Anca bị trời đánh cháy tóc, cháy áo nằm lăng té bất tỉnh nhơn sự vì lúc trời mưa gầm hết chị ta mắc đi xúc cá ngoài đồng nên chạy về nhà không kịp mới có sự rủi như thế song không sao vì không yết tích chi nặng. Vậy từ rày sắp lên trời đương mưa dông gầm hét khuyên ai có làm việc chi ngoài đồng cũng đi đường khá tua giữ mình kiếm chỗ trú ngụ kẻo chẳng may phải bị sét đánh như thị-Tom nầy.

Thi-Kinh

PROVINCE DE SADEC

Avis d'Adjudication

Lieu, date et heure de l'adjudication: Bureaux de l'Inspection de Sadec, le seize décembre 1925, à neuf heures du matin.

Détail des fournitures pour l'année 1926.

1° — SUR SOUMISSIONS CACHETÉES:

Fournitures:

Articles de bureau et d'objets de papeterie.
Montant approximatif du marché 20.000 f.
Cautionnements provisoire et définitif: 50 $ 00 et 1.000 fr. 00.

Bois de construction (Sao et Dâu).
Montant approximatif du marché 1.500 $
Cautionnements provisoire et définitif: 35 $ 00 et 350 fr. 00.

Ciment.
Montant approximatif du marché 3.000 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 15 $ 00 et 150 fr. 00.

Diverses nécessaires à l'Hôpital.
Montant approximatif du marché 1.500 $
Cautionnements provisoire et définitif: 35 $ 00 et 350 fr. 00.

Essence de pétrole.
Montant approximatif du marché 1500 $
Cautionnements provisoire et définitif: 33 $ 00 et 330 fr. 00.

Effets d'habillement au personnel du Service Régional et aux prisonniers.
Montant approximatif du marché 12.000 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 60 $ 00 et 600 fr. 00.

Effets d'habillement aux gardes civils et gardes communaux
Montant approximatif du marché 40.000 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 200 $ 00 et 2.000 fr. 00.

Matières grasses et d'étoupes.
Montant approximatif du marché 4.000 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 20 $ 00 et 200 fr. 00.

Pétrole.
Montant approximatif du marché 1.500 $
Cautionnements provisoire et définitif: 32 $ 00 et 320 fr. 00.

Peintures.
Montant approximatif du marché 4.500 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 22 $ 00 et 225 fr. 00.

Quincailleries.
Montant approximatif du marché 6.500 fr.
Cautionnements provisoire et définitif: 32 $ 00 et 325 fr. 00.

Rations de vivres aux malades de l'hôpital
Montant approximatif du marché 8.000 $
Cautionnements provisoire et définitif: 200 $ 00 et 2.000 fr. 00.

Service d'une jonque de charge entre Passe-Nord et Sadec-ville pendant les années 1926-1927-1928.
Montant approximatif du marché 240 piastres par an.
Cautionnements définitif 180 fr. 00

Travaux d'entretien et grosses réparations des bâtiments du Service Régional.
Montant approximatif du marché 4.000 $
Cautionnements provisoire et définitif: 70 $ 00 et 1.400 fr. 00.

2° — AUX ENCHÈRES PUBLIQUES:

Affermage du bac de Tân-phu-dong. Tân-hung pendant les années 1926-1927-1928.
Montant approximatif du marché 1.000 $ par an.

Cautionnement provisoire et définitif: 75 $ 00 et 750 fr. 00.

Lieux où les Cahiers des Charges pourront être consultés: Bureaux de l'Inspection de Sadec et 4ème Bureau du Gouvernement local à Saigon.

Sadec, le 7 novembre 1925.
L'Administrateur,
Signé: ILLISIBLE

Rọi hình cho trẻ nhỏ xem

Tại Gaiguol, ở góc đường Blancsubé và Marc-Pourpe

CHƯƠNG TRÌNH

Ngày 29 Nov. và 3 Décembre 1925

1° Eclair Journal n° 22.
2° La lutte pour la vie chez les insectes.
3° Rigadin au marimonial club.
4° Le remords du bandit.
5° La vie au palais impérial d'Annam
6° Pathé Revue N° 46.
7 Les bienfaits du procès (1ère p.)

Gái trả thù cha

Tiểu-thuyết mới, của M. Nguyễn-chánh Sắt kí thuật, sự tích hay lắm.

Giá mỗi cuốn là 0$40

Mấy nhà sách đều có bán.

Ai muốn mua sỉ xin gởi thơ cho «Đông-Pháp Thời-Báo» Saigon mà thương nghị.

Hay là gởi thơ cho Madame Nguyễn thị Truyện 103 rue d'Espagne Saigon cũng được. Hai chỗ ấy có trữ nhiều.

H. DELPEYRAT

Kh trước là Hãng E. POURTOU.
Số nhà 63bis, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁC, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIÊU-BO

KHƯU TUYỀN

Tiệm làm đồ sáng mây, sửa vọt đánh trái lăng, và cho mướn ghế mây
Đường Bd Bonnard N° 7, SAIGON

Bấy lâu nay tôi ở Hương-cảng làm nghề kéo mây, đã được nhiều người khen khéo, từ khi qua bên Nam nầy cũng làm việc cho các tiệm. Ngày nay tôi hùn hiệp với các bạn đồng-chí, mở nên một tiệm mới tại đường Boulevard Bonnard, số 7 đồ hiệu là Quản-gia-Hưng có rước cả mấy tay thợ khéo tại Hương-cảng qua làm, chế tạo ra các thứ đồ mây dùng trong nhà, cùng giường mây ghế mây đủ thứ, thiệt là xinh đẹp và bền chắc một cách lạ thường, đồ đã tốt giá lại rẻ, các ngài có lòng tưởng đến xin dời gót ngọc đến thương nghị chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm.

HÔTEL D' ANNAM

Nam-Việt Khách-Lầu

N° 72 à 80 Boulevard Charner et Annexe
N° 9 à 15 Rue Carabelli
Saigon

Phòng ngủ ở dưới đất cũng trên lầu, rộng mát, sạch sẽ làm rất cận tiện cho Quí Khách có việc đi Saigon cũng đi chơi.

HUỲNH-HUỆ KỲ,
chủ nhơn

Sắp xuất bản

Đầu tháng Décembre sẽ xuất bản tiểu thuyết «*Cay đắng mùi đời*» của Hồ Biểu-Chánh soạn.

Bộ tiểu thuyết nầy phân ra làm hai cuốn (nhứt và nhì) mỗi cuốn dày trên *70 trương*, giá bán 0 $ 50.

Vậy muốn biết «*Mùi đời cay đắng*» tưởng nên mua «*Cay đắng mùi đời*»

Tiệm đèn xanh

Ai còn lạ gì mà không biết tiệm đèn xanh tại Chợ mới Saigon đây chả bán vải là tiệm Chiêu Nam Viện! Tiệm nầy bán thiệt rẻ không đâu sánh bằng, ấy là nói chuyện bán lẻ, chỉ như bán sỉ thì lại có huê-hồng rất cao. Bởi vậy mới dám đại thinh rằng:

Cùng một giá thì hàng của CHIÊU NAM VIỆN tốt hơn; cùng một thứ thì giá của CHIÊU NAM VIỆN rẻ hơn.

Kể nhón ít món hàng chớ không thể biên ra đây hết được:

Máy hát từ 23 $, 32 $ 43 $ dĩa hát cải lương, dĩa hát bội, dĩa Quảng đông, dĩa hát Thổ (Caomên) áo mưa cao su 10 $, 12 $, 16 $, bằng gabardine 14 $ 23 $, khăn choàng bằng laine 2 $ 80, bằng tơ 5 $ 50 khăn đông bằng nhiễu bombay 2 $ 50, 3 $ 00; nón nỉ bia lớn 8 $ 80, 4 $ 50, 6 $ 00 bia nhỏ: 3$ 5 $, 5 $ 50, đồng hồ đồ kiểu như kiển nhà thờ: 44 $ 50 $, 52 $ 55 $ 58 $. 60 $ 70 $ đồng hồ reo hiệu tây 2 $ 50 hiệu Huê kỳ đánh thức 15 hiệp hay một hiệp 7$ thứ thường 3$40 thứ coi ban đêm được 4$90, đồng hồ bỏ túi bằng vàng Huê-kỳ bảo lãnh 5 năm 7$, bằng loại kim trắng chạy 8 ngày bảo lãnh 8 năm 8$ đồng hồ đeo tay bằng vàng Huê-kỳ hiệu CAR 8 $, 10 $, bằng loại kim trắng 10 $; đèn rọi bỏ túi có pile sáng 1$80 2$20 2 $50 Pile riêng 0$40 một cái; chỉ may máy hiệu đầu ngựa không bán lẻ 2$ một lố, vân vân còn hàng lụa thì tùy theo giá chợ thơ và mandat thì đồ cho

PHẠM VĂN NGỌC
Directeur de la Maison CHIÊU-NAM VIỆN, 56 rue Vienot Saigon
Téléphone 565

MỚI KHAI TIỆM

Annam bán ròng hàng

Bombay thượng hạng

Tiệm M. François Sự, bán hột xoàn 76 Rue Vannier tới giữa dãy phố Chà-và bán vải chợ cũ Saigon. Nay chỉnh đốn lại rất huê lệ, bán hàng Bombay ròng *Thứ nhứt hạng* hàng lạ mắt, quyết tranh giải nhứt ở chợ-cũ.

Còn nói gì hột xoàn tới đầu tháng Novembre nầy thì tàu lại sẽ có đủ thứ hột cật kỳ tốt.

Bổn hiệu đã dẹp hết đồ xấu; quyết bán đồ *thượng hạng*, chuyên môn *hột xoàn* và *hàng bombay*, nên xin mời quí ông quí bà nghỉ tình đến viếng một phen tôi sẽ hết lòng hoan nghinh.

FRANÇOIS SỰ
Chủ tiệm hột xoàn và hàng Bombay
76, Rue Vannier
CHỢ-CŨ SAIGON

Quãng cáo đồng bang

Kính cáo cùng đồng bang đặng rõ: Lục-Tỉnh-Khách-Lầu bấy lâu nay của M. Trần-quang-Nghiêm nay đã sang cho tôi là M. Nguyễn-minh-Ngọc dit Chín-Tửng, từ tháng Août cho đến nay tôi tu bổ sửa sang lại cho tinh khiết việc trong phòng đâu đó đã hoàn toàn. Còn trong phòng bồi đều dễ sai khiến cho vừa lòng quí khách.

Còn ban ngày thì có chasseur gát, ban đêm lại có hạch gardien gát.

Ấy vậy việc trong phòng đâu đó tôi đã sắp đặt yên rồi, còn như quí ông quí thầy đi có xe hơi, muốn để tại phòng thì cũng có chỗ để, còn như muốn thong thả nữa tôi có Garage riêng một cái xe một căn, chìa khóa mình cất, khỏi lo trầy trụa chi cái xe, vì là cái Garage của tôi lớn lắm.

Vậy ngày nay tôi đã sửa sang trong ngoài cho vừa ý quí khách, nay tôi kính thỉnh quí ông cùng quí thầy sẵn dịp đi Saigon ghé lại phòng tôi mà nghỉ một lần coi có y như mấy lời tôi nói trên đây không.

Vậy tôi lấy làm thâm cảm trong lục-châu có lòng giúp cho đồng bang đặng mau tấn bộ tôi lấy làm đội ơn vô cùng.

Chủ nhơn kính thỉnh
LỤC-TỈNH KHÁCH-LẦU
202 d'Espagne Saigon

Tiếng gọi dân!!

Là quyển sách có giá-trị nên mua

Hãy gởi thơ cho M. Trần-huy-Liệu, Đông-Pháp thời-Báo.

Tôi mới dựng nên một nhà ngủ rất phải cách vì là trước khi cất nhà đã có vẽ họa đồ đặng làm phòng ngủ, nên phòng vì mỗi cũng mỗi phòng rộng lớn tinh khiết theo cách vệ sanh: giường mùng, ra, nệm, gối, bàn ghế mới tinh hảo, chỗ rửa mặt, phòng tắm, phòng tiêu đều có máy nước chạy.

Kính mời quí ông quí bà có dịp đến Saigon xin ghé lại TÂN-HÒA-KHÁCH-LẦU tại đường Boulevard Bonnard số 88-90 ngang gare xe điện khi chợ mới Saigon mà nghỉ thử một thì rõ lời tôi bố cáo đây chẳng sai.

Chủ Tân-hoà kính thỉnh LÊ-VĂN-LỘC

CUỘC KỶ NIỆM NGÀY KHAI TRƯƠNG

ĐẠI THƯƠNG CUỘC CHARNER

(Từ ngày 26 tới 30 Novembre)

BÁN RAO HÀNG CÁC MÓN

GIÁ ĐỊNH THẬT RẺ

Vải schirting trắng thật chắc, thứ tốt nhứt, bề khổ 8 tất, mỗi cây 18 thước (bán nội trong 4 bữa) giá .... 82 quan.

Hộp dựng dầu thơm, giấy cứng có vẽ hình khéo, dựng 2 ve dầu thơm và 1 hộp phấn hiệu « DELIEUVIN » giá 12 quan và 10 quan 50.

Hộp sơn láng dựng 2 ve dầu thơm, 1 hộp phấn, 1 cục xà-bông, giá 20 quan và 18 quan 50.

Hộp sơn láng dựng 2 ve dầu thơm, 1 ve nước thơm, 1 hộp phấn, 1 cục xà-bông giá 35 quan và 29 quan 50.

Nước thơm nấu bằng bông « DELIEUVIN » mỗi lít giá 37 quan.

Xà bông hiệu « LE LYCÉEN » dựng trong hộp aluminium. Mỗi hộp 6 cục giá 7 quan 50.

Xà-bông để rửa mặt hiệu « ODANIL », mỗi hộp 3 cục giá 6 quan 90.

Xà-bông để rửa mặt hiệu « ODANIL », mỗi hộp 12 cục giá 24 quan 50.

Dầu thơm nhiều thứ hiệu « FRANCELYS », bán rao hàng mỗi ve 2 quan 50.

Kiến cầm tay, có cán cạnh, tay cầm xi-kên, mỗi cái 9 quan 50.

Đồ để dồi phấn bằng len, 8 phân, mỗi cái 2 quan 25.

Hộp dựng phấn bỏ túi được bằng da có vẽ khéo, có đồ để dồi phấn mỗi cái 10 quan 50.

Lược giồng đôi mỗi mỗi cái 10 quan

Bào hớt tóc hiệu « BARRIQUAND » số 3 giá 20 quan.

Bàn chải bằng tơ trắng, 9 hàng, cáng cây giá 7 quan.

Bàn chải áo, tơ đen, thứ tốt giá 9 quan 50.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIẦY TÂY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Trần-quang-Xuân

168, rue d'Espagne Tại chợ mới Saigon

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ:

Giầy dép Bắc kỳ

Đèn điển bỏ túi, và xách đi rọi.

Plies tại lò bên Tây mới gởi qua thật tốt.

Mền nỉ trắng và đỏ thật lông trừu nhiều thứ.

Áo mưa caoutchouc và gabardine đủ cỡ.

Khuôn đồ hình, đồng hồ, đồ aluminium.

Ghế Thonet và các đồ tạp hoá v.v..

Giầy dép thì có tiệm đóng tại Hà-nội, còn đồ tây thì mua thẳng các lò bên Pháp quốc, nên bán giá nhẹ.

Muốn mua hàng hóa cho rẻ hãy tìm đến chỗ gốc

273 rue des Marins

Kính trình quí vị Lục-châu: Ngôi hàng chúng tôi mở ra được một năm nay chuyên ròng nghề mua hàng hóa bên Pháp quốc về bán sỉ lại cho các tiệm buôn. Chúng tôi làm Đại lý hãng Lafayette và nhiều hãng khác bên Pháp quốc. Những hàng hóa của chúng tôi sỉ đây toàn là nơi các lò xưởng bên nước Pháp chớ chẳng phải mua của mấy tiệm nhỏ, vậy nên tự nhiên giá phải rẻ hơn các nơi.

Chúng tôi lại đứng trung ương người mua và người bán, món nào nơi đây không có thì chúng tôi mua giùm giá cũng nhẹ lại tính chút ít huê hồng mà thôi.

Vậy quí vị muốn sỉ món chi về bán lại xin đến chúng tôi, hoặc viết thơ hỏi giá cả hay là gởi kiểu hàng đến thì chúng tôi sẵn lòng hồi đáp.

Chúng tôi làm Đại-Lý tiệm Khánh-Ký; chụp hình rất tinh xảo và có bán các món về nghề chụp hình.

Nay kính

AU REVEIL

273 Rue des Marins Cholon

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

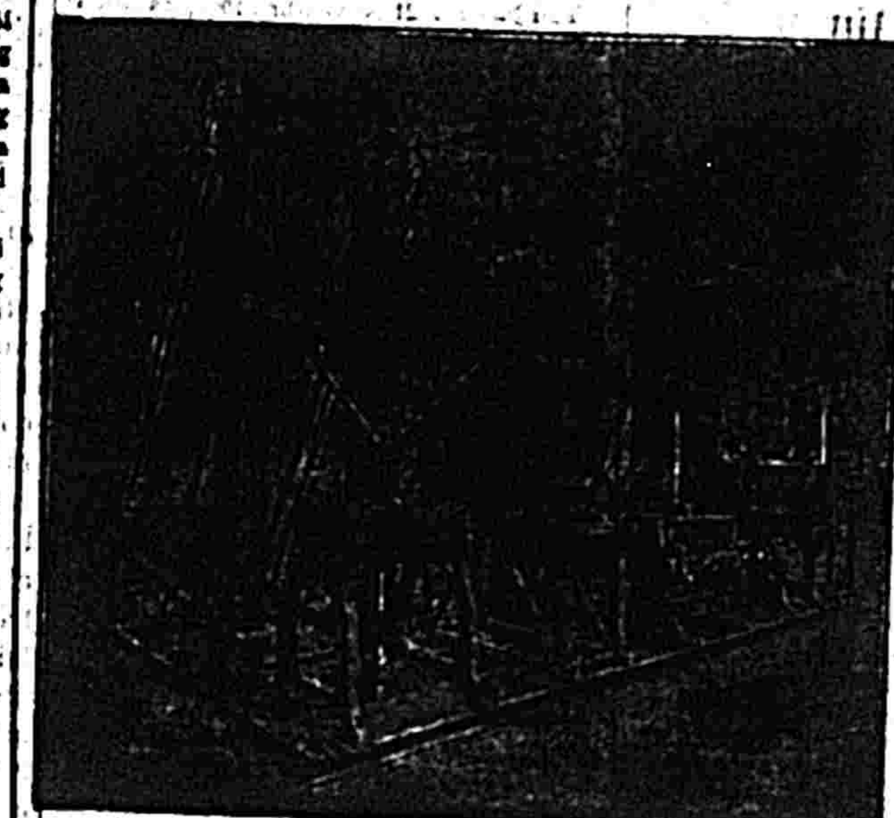

[illegible] MÁY XAY LÚA GẠO. Đã ráp [illegible] cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 100 tấn ở tại Đông-dương. [illegible]

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÊN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục-châu quân-tử, cao giới đồng bào [illegible]. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào, ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạn của chúng tôi đến ngày nay đặng bền vững, còn thấy tấn tới trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng cảm quí khách.

Vì tình quyến thức càng [illegible] càng nặng nên [illegible] trong quí khách đều muốn đến khách-sạn của chúng tôi. [illegible] ngày xem thành ra [illegible], khó nỗi bồi đáp quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạn của chúng tôi hiệu là:

1° Nam-Thành Khách-Sạn ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23;

2° Nam-Trung-Khách-Sạn ở đường Alsace-Lorraine số 103 và 105;

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 25 và 26, đều [illegible] thêm rộng rãi sạch sẽ, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng tin cẩn của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, [illegible], chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước [illegible] đồng bào.

Nay kính

[illegible]

MUA MỘT LẦN MỚI BIẾT

Thật vậy. Muốn biết tiệm nào bán rẻ phải có mua một lần mới biết được. Chúng tôi chẳng hề dám khoe khoang, song chúng tôi dám hứa chắc rằng tiệm chúng tôi nay bán rẻ hơn các nơi mà cách tiếp đãi quí khách cũng hết tình niềm nở.

Tại tiệm chúng tôi có bán đồng hồ CARILLON WESTMINSTER [illegible] Có bán máy hát xoàn và kiểm; đủ kiểu, máy thật tốt, và có trữ [illegible] nhiều bài bản. Cung có trữ nón Casque hiệu «COQ GAULOIS» [illegible] «FORME ANGLAISE» thật chắc thật bền, có những đồ bằng pha-ly [illegible] nước, ly, và đồ Aluminium tốt lắm. Chúng tôi lại có trữ bán các thứ đồ [illegible] kỳ, chun cầm [illegible], cao cổ, thấp cổ, có bán [illegible] da tây, có đồng hồ rẻ, [illegible] trái quít, cạy, tất dùng giá máy móc bền bỉ, nên có giấy bảo lãnh 5 năm.

Tiệm chúng tôi có làm Đại lý giầy tây hiệu «ÔNG CỌP» là thứ giầy của hãng Richaud bán lúc trước, có áo sơ mi, cols, régates, nœuds, vớ tơ vớ chỉ, đồ các thứ [illegible], lại có nhiều thứ áo Pardessus cao su và gabardine, đã chắc mà lại rẻ nữa.

Tiệm chúng tôi có bán xe máy hiệu C.A.P. là thứ xe thiên hạ ưa dùng hơn hết, vì nó chắc mà nhẹ, và giá mỗi cái có [illegible] thôi.

Chư tôn ở lục châu có dịp đến Saigon xin mời đến xem cửa hàng chúng tôi một lần cho biết, chúng tôi lấy làm hoan nghinh lắm. Và nếu muốn biết ở đâu bán rẻ xin có đến.

BAZAR PHAN-THANH-BIỀN

có 54 đường Vienot

giáp phố Chà bán vải ngan, Chợ mới Saigon

Đã mau mà lại khéo

Kính cùng quí ông quí thầy đặng rõ: Tại đường Amiral Courbet số 43 Saigon, ngang hông Chợ-mới, cận Nam-Châu khách-lầu, có tiệm may Đoàn-thành-Tạo may y-phục Tây Nam đủ kiểu theo kiểm thời.

May đã mau mà lại khéo, chẳng dám sai lời, xin mời quí ông quí thầy dời gót tới may thử một lần rất cám ơn. Tiệm tôi có nhiều thứ hàng mới lạ.

Nay kính

Chủ-nhơn: ĐOÀN-THÀNH-TẠO

Kính cáo

Tôi chuyên ròng nghề sửa các thứ các móc mà nhứt là sửa tủ sắt thì thiện nghệ hơn. Cách tôi sửa đây không phải tháo cạy ra cũng khoan lỗ như thợ khác chỉ cứ mần chủ mà mở thôi.

Tủ sắt bất câu hiệu nào hoặc lộn chữ, mất chìa khóa hay là khóa liệt đều sửa đặng cả.

Lại tôi cũng có làm đủ các đồ sắt như sườn nhà, cửa sắt, hàng rào sắt, vân vân..

Kính xin quí vị có cần dùng làm đồ sắt hoặc sửa tủ-sắt viết thơ cho tôi hay, hoặc đến tiệm tôi ở đường Kinh lấp số 95 mà thương nghị, công việc làm kỹ lưỡng, làm mau mà giá tính lại nhẹ.

ÂU OC cẩn khải

95 Bd. Charner Saigon

Bánh Quốc-nữ

Bánh Quốc Nữ là bánh của gái nhà Nam làm, rất ngon và thơm, dùng không phá bụng, có vỏ hộp tử tế theo cách Âu-Mỹ.

Có trữ bán tại:

Bêntre: tiệm M. Lâm-v-Tứ, đường Interprète

Bạcliêu: nhà hàng Tất-Xương của M. Trần-q-Thể

Sốctrăng: tiệm M. Hồ-ngọc-Quí

Sadéc: tiệm Tân-Phong Quai Tân-phú-Đông

Longxuyên: tiệm Tân-Hiệp phố của M. Ngô-văn Dự

Tràvinh: tiệm épicerie Hồng-Tu

Longmỹ: tiệm M. Nguyễn văn Ngô-

Bàirâu: tiệm épicerie Thái v Xuân

Cầnthơ: tại Trung Châu Lữ Quán và tại tiệm ông Võ-hiếu-Đễ.

Cholớn: tiệm M. Lê-v-Ngữ 310 rue des Marins và tiệm Minh phát Thành rue Tổng đốc Phương.

Saigon: tại Au Tisseur 82 Boulevard Bonnard, và mấy nhà ngủ lớn.

Kính xin quí ông quí bà mua về dùng thử, giúp giùm công nghệ gái nhà Nam được mau thạnh phát.

Mlle NGUYEN-THI-THÂN

13 Rue Larégnière. — SAIGON

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant Ômon

Buôn bán hơn 10 năm rồi thật thà và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatic.

» Đại-lý hãng rượu Bình-tây.

» Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

» Đại-lý nhà bán hột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu săng *Shell*, dầu lửa hiệu *con sò*, dầu nhớt hiệu M. C. C. đèn *TITO LANDI*; đèn thắp dầu săng có chạy dây như đèn điển; hàng Tàu, hàng Bắc các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời.

NAY KÍNH

It được vậy!!

TIỆM NAM-CHÂU KHÁCH-LẦU ở tại đường A-MI-RANH CUỘC-BE Saigon là nơi rất xứng đáng cho quí khách ở lục châu đến nghỉ. Mỗi mỗi đều thanh-khiết phòng thơ rộng rãi cho mướn tính giá rẻ lắm. Nước tắm không hết.

Boy sốt sắn để sai biểu.

Chủ khoan-hòa sẵn lòng giúp quí khách trong mỗi đều sở cần.

Thiệt vậy. Quí vị đến nghỉ tiệm NAM-CHÂU đều được như ý cả.

LÂM-VĂN-[illegible]

Kính mời

THI-THƠ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo

N° 13 rue Sabourain Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyễn tiệm này trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm [illegible] cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, nhẫn, [illegible], trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, mắc áo, vòng đai, kim cẩn, [illegible], đồng chiếc v.. v.. Đồ thứ theo kiểm thời, cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi [illegible] đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo quí ông quí bà dặng món chi thì tôi cũng [illegible] thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

[illegible], rue Sabourain SAIGON

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi ròng có một nghề làm ghế mây thứ kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghế dựa ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa [illegible] máy, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi vui lòng tiếp đãi

Trần Long. *Cẩn bạch*

Duy-Xuân ấn quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiệp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v.. v..

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ấn-quán,

kính mời.

ÁI-TÌNH TIỂU-THUYẾT

GIỌT LỆ TƯƠNG-TƯ

(Đoạn trường khách dịch thuật)

Mà cái thân ta da thịt dầu hãy còn tươi sống, nhưng ruột gan thì bị khô chết đã lâu, nên ngày nay chưa đến gần mộ chồng ta, mà ta đã thần khí mất hết, hình như không còn đứng vững được nữa. Chưa kịp tế điện, đã gục xuống đất kêu khóc, không thể nào dậy được. Lòng thì hôn mê mà ngoài miệng vẫn tỷ tỷ khóc rằng: Lang quân ôi! Lang quân đi đâu mà bỏ em một mình ở chốn dương gian nầy? Đã không sống lại cùng em, thì chết sao không cho em theo với. Đất rộng trời cao có thấu nỗi nầy chăng?

Từ khi lang-quân mất đi đến giờ, em không giây phút nào quên đặng, mà không biết lang-quân ở dưới suối vàng có lúc nào nhớ đến cái thân góa bụa ở chốn dương gian nầy không? Em chỉ trông sao chồng chết để được gặp lang-quân mà thôi? Ngày nay em ra đây, thấy thi thể chàng nằm đó, mà kêu chàng không thưa, hỏi chàng không nói, khóc lóc trước mặt chàng, không thấy chàng cảm động, là cớ làm sao? Những món đồ ăn mà sanh thời chàng vẫn ưa thích, ngày nay em dâng trước mộ chàng, mà chẳng biết chàng có hưởng đặng không?

Vì thương-tâm quá ta kêu khóc đến khô cả nước mắt, mặt thì trắng bạch ra, chị Linh Châu đến lôi ta dậy trông lại thì chỗ đất ta phủ phục đó, đều ướt đầm những nước mắt cả. Bấy giờ cách đó chừng một quản gần, cũng có một người thiếu phụ ngồi khóc trước mộ chồng, nghe ra rất não nùng đau-đớn, ta kinh ngạc mà rằng: trong thế-gian nầy cũng có một người đàn-bà bạc-mạng như ta nữa ư. Vậy từ nay ta cũng không nên oán trời rằng riêng ghét một mình ta nữa. Nói đoạn, ta lại phủ-phục xuống trước mộ chồng ta, tiếng kêu-khóc của ta hòa với tiếng kêu-khóc của người thiếu phụ bên kia làm cho người ở trong nghĩa trang như có một luồng khí dùng mình rởn ốc, chị Vân bảo nhỏ với các chị-em rằng: chỗ nầy không thể ở lâu được, chị-em ta phải xúm lại vực chị ấy về, cho mau mau ra khỏi cái chốn thương tâm nầy, thì mới mong nguôi động. Nói đoạn, chị em xúm lại dực ta dậy, thì chơn tay ta đã bủng rũng không sao đứng lên được nữa, chị em phải đỡ dậy đỡ nằm xuống thuyền, từ đó ta như người ngủ mê, thuyền đi qua những đâu, cảnh vật thế nào, chị em trò chuyện những gì ta đều mất không thấy tai không nghe gì nữa.

Lời bàn. — Tàn giấy hóa làm bươm-bướm trắng, giọt lệ hóa làm đỗ-quyên hồng, cái tình cảnh của người quả-phụ đi tảo mộ chồng, thiệt là một tình cảnh đáng cảm động nhứt ở trong đời người, một tấc lòng đau, hai, hàng lệ nhỏ, thiệt không bút-mực nào miêu tả ra được.

CHƯƠNG THỨ BẢY

Hoa ơi, hoa hỡi, hoa hời!
Nhác trông hoa rụng
dục người tương tư

Suốt mùa xuân nằm trong phòng ngó ra ngoài cửa sổ, thấy những cánh hoa bay tan tác, một vùng cây cỏ âm thầm, bỗng đâu trận mưa dào xảy đến, khi thê lương đầy cả ngoài lan can, chim quyên nghẹn họng, con bướm lìa đôi; suốt đêm trùm mền nằm không ngủ, chỉ nghe thấy những tiếng gió thổi vù vụt cùng tiếng mưa xuống ào ào. Sáng dậy trông ra, thì những đóa hoa hồng rụng đã dồn lại một đống ở trước cửa sổ. Than ôi! Đã nên quốc sắc thiên hương, mà sao ngày nay cũng đến thế nầy? Nhành sầu muôn khóm, túc hận ngàn cành, ta nhơn cầm lấy cái nhành không mà than rằng: một đêm mưa gió hoa rụng tơi bời, mỗi một hột nước mưa ở trên trời đổ xuống tức là một giọt nước mắt của hoa khóc ra, giấc xuân mơ màng hồn sầu vơ vẩn, cái đóa hoa bạc mạng kia có khác gì thân thể của một khách má hồng! Nhưng mà hoa ơi, hoa còn có hạnh phước hơn ta, vì cái tình cảnh hoa ngày nay, dầu thiệt đáng thương, song còn có cái giọt nước mắt đồng tình của người bạc mạng nầy rưới vào, thì hồn hoa cũng thỏa đôi chút, chớ như cái thân bạc mạng của ta, thì một mình ta biết, một mình ta chịu, một mình ta khóc, một mình ta thương, chị em dầu có biết chăng nữa, cũng chẳng qua tưởng tượng mà biết đó thôi, chớ đoạn-trường ai có qua cầu mới hay, cầu được một giọt nước mắt của khách một thuyền một hội cho an ủi tấm lòng như ta khóc hoa nầy cũng không sao có nữa.

Nước mắt ta khóc đây, là khóc cho hoa chăng? Hay khóc cho ta chăng? Thương ôi! Hình hài đã hóa, muôn vật đều không, một chút hương thơm còn gì đáng tiếc! Mà còn chôn nữa làm chi, lấp nữa làm chi, sau trăm năm biết có ra gì không nhỉ!

Than ôi! Má hồng mạng bạc, đoạn trường đến thế thì thôi. Cái thân thể hầu tàn của hoa, cớ sao lại bẹo ra trước mặt ta, ta không nỡ trông thấy những cánh hoa tan tác, hoặc theo dòng nước chảy đi, hoặc lấp vùi trên mặt đất, nên chi chịu khó lượm lên, bọc cả vào một vạt áo, tỷ tỷ khóc rằng: Ôi! Phù dung xơ xác, Tráo-thị đâu nào? Dương-liễu điêu-tàn, Tiểu-Man vắng nhỉ! Cái kiếp sanh thành bạc mạng, hoa cũng người nào có khác chi nhau! Song le hoa dầu rụng mà cành lá hãy còn, người bạc mạng thì cái đời mất cả, cho hay hoa còn sướng hơn người nhiều! Ta đọc Tuyết-hồng lệ sử thấy người thương, tiếc hoa mà chôn hoa, ta vẫn lấy làm cảm, song như ngày nay hoa rụng còn có chúng ta chôn, ngày mai chúng ta chết thì ai là kẻ chôn chúng ta bây giờ! Ta nghĩ đến đó thì cái nỗi đoạn trường của ta nó càng như nấu như nung mà không sao cầm được nước mắt.

(Còn nữa)

Saigon Imprimerie du ĐÔNG-PHÁP THỜI-BÁO

TIRAGE: 5.000 ex.

Le Gérant: NGUYEN-KIM-ĐINH

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

Dây thép nói số 658 — Đánh dây thép chữ đề: Nhị-Thiên-Đường, Cholon

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN, RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY

PHỤ-QUẾ-BÁT-VỊ-HUỜN

Phàm con người mà thủy hỏa hòa bình thì ít hay sanh bịnh.

Bởi vậy cho nên phải dùng lục-vị là đồ nhuận thủy Phụ-quế là vật bổ hỏa mà điều bổ chơn dương.

Và cái máy sanh hượt đều do nơi trung hỏa, ở trong hai trái thận một điểm chơn dương gọi là mạng môn, tức là chỗ tướng hỏa ở mà gìn giữ lấy mạng người; cho nên người mà sanh yếu sống lâu, chết yểu, hoặc có thai cũng không đều do nơi mạng hỏa.

Thuốc nầy bồi bổ thân mạng chơn dương, giúp hỏa trợ tỳ, tiêu tảng âm tà, thông trị chơn dương.

Những kẻ tinh huyết khô khan thường hay đau lưng mỏi cẳng, hoặc kém thủy mà sanh đàm rồi hóa cơ chứng ho, hoặc nhức đầu xây xẩm, lỗ tai lùng bùng, chiêm bao di-tinh, khô cổ ráo lưỡi, đau nhức nhưc răng, xanh xao vàng vọt, hoặc thân dưới ngứa ngầm sanh ra ghẻ chốc vân vân, các chứng thấy đều dùng được.

Mỗi lần uống bốn chỉ, uống với nước muối mằng mẳng.

Kị ăn cải trắng và những đồ lạnh lẽo ngưng trệ.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu ông Phật mập của tệ - Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả

Mỗi hộp giá là. . . . 0$35

ĐINH KHẨU LÝ TRUNG-HOÀN

Thuốc huờn nầy chuyên trị nam phụ lão ấu, hàng trệ hỏa bất sanh, thổ dương hư khí nhược; hay đau xốc hông, trạo trực muốn mửa, tạng phủ bất điều ăn uống không tiêu; bịnh bàu khiếm bổ, mạng môn hỏa suy; tỳ hư vị yếu, đau bụng la chảy; ăn uống chẳng ngon, hình thể mỏi mệt: ban đêm hay ho, ban ngày đàm nhiều; hoặc ăn uống quá độ mà sanh bịnh trúng hàng; hoặc ăn đồ lạnh lẽo sống sít, ngưng trệ, rồi bắt mửa; hoặc cảm hàng tay chơn rung rẩy; hoặc nguơn khí bất điều, tinh-thần suy xém, v. v.... thảy đều trị được.

Phải dùng nước gừng lùi mà uống với thuốc.

Nói tóm một lời là thuốc huờn nầy có tài ổn trung phò dương; hễ uống nó được thường thì nguơn-khí điều hòa, tinh thần bội trương.

Bổn đường đã gắn công tìm kiếm các thứ dược-liệu cho thiệt tốt thiệt hay phối hiệp lại mà chế ra thứ thuốc huờn nầy, thiệt là công hiệu như thần, bá phát bá trúng.

Chư tôn có mua thì xin phải nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT kẻo lầm đồ giả.

THANH-TÂM NGƯU-HOÀNG-HUỜN

Thuốc nầy chủ trị nam phụ lão ấu, thình lình mê sảng đàm chận hoặc trúng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt láo lưng, tay chơn quíu rút, trúng thử phát nhiệt, ác khí xông nhằm phát cuồn nhảy nhót, giựt tay giựt chơn; nhức nhảo ho hen, long óc nhức đầu; xây xẩm tối mắt, nhức nhối cả mình; hoặc bị sơn phong chướng khí, đau thắt ruột gan; phong đàm ngăn trệ, khí huất chẳng thông; thần hồn phách ám, nằm ngủ chẳng yên v. v.... Nhứt thiết các chứng bịnh nguy cấp phải dùng thuốc nầy; ấy là một thứ thuốc khởi tử hồi sanh, phò nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Hễ uống nó vào thì thanh tâm trừ đàm, đã thông cửu khiếu lại tiêu trừ các dịch tức khắc an nhiên.

Chí như con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo phát nhiệt, sanh bịnh dạ-đề, khò khè ọc sữa, tích trệ đau bụng thảy đều dùng được.

Người lớn mỗi lần phải uống một huờn, như bịnh đau lâu phải uống gia bội; uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa huờn, nấu lá bạc-hà lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mà cho uống, hoặc thoa nơi núm vú mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc nầy tử được Tổ truyền đến nay, bổn đường hằng gia tâm nghiên cứu rồi chọn những thượng phẩm dược liệu tuân y theo phép thể ra mà làm huờn; uống chừng nào hay chừng nấy.

Kị ăn cá và rau có sống sít lạnh lẽo và cũng kị đồ bằng sắt.

Đờn-bà có thai chẳng nên dùng

GIÁ

Hộp gấm 4 huờn. . 1$00
» 2 » . . . 0 50
Hộp cây 4 » . . . 1 40
» 2 » . . . 0 70

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG TIÊU-THỰC-HOÀN

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lãnh rất nhiều, sanh ra bịnh no hơi, tích-tụ, bần thần, đau bụng, lâu ngày làm cho thân thể gầy mòn yếu đuối, ăn uống không biết mùi. Uống thuốc nầy dần dần khai vị tấn thực, trở nên tinh-thần khoái sảng, khí huyết điều hòa, thật là một phương thuốc chí bửu có danh trong thiên hạ.

CÁCH DÙNG

Dùng với nước trà;
Mỗi ngày uống 2 lần;
Mỗi lần uống 2 hoàn;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ.

Giá mỗi hộp 10 huờn là: 0$50

AN-THAI-HUỜN

Thường người đàn bà có thai khí-huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng thai nhi, thì hay sanh ra bịnh ọa, nhợn, (ác-trở) chóng mặt, bần thần, hễ nhẹ thì làm ra chứng tiểu sản, lạc sản, ấy cũng bởi khí huyết suy nhược vị khí chẳng hòa, làm cho thai nhi không an mà phải sanh những chứng bịnh hiểm nghèo, thậm chí không phương điều trị.

Bổn Đường nghiên cứu ra hoàn thuốc an thai nầy, cứu những bịnh kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vậy những người đàn bà có thai nên phòng bị khi mới có các chứng kể trên đây, cho khỏi lỗi đạo hóa sanh của trời đất, và dùng thuốc nầy trước khi có thì không lo đều chi bất trắc.

Cách dùng.— Mỗi lần uống 1 hoàn, sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà. Giá mỗi hộp 2 huờn là. . . 0$30

BẠCH-TRƯỢC-CAO

Thuốc nầy để trị các chứng bịnh lậu; hoặc đái gắt, lậu mủ, hoặc trắng, hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết chảy ra dầm dề, cứ theo phép mà dùng thì hết lại trừ dặng các chứng bịnh độc.

Trị bạch đái hạ rất thần hiệu.— Kị thai.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống chừng 1 muỗng uống cà-phe. Cử ăn đồ chiên xào, cay nóng nảy, rượu cũng không nên uống.

Mỗi hộp giá là. . . 0$60

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM

Đường Pellerin môn bài số 143-144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc ra đồ máy việt, tô sắt đủ kiểu

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đủ các thứ khí giái.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điển dồi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vỏ tầm thường và đúng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu để rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngang chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiệm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ống ăn trầu có chưng bằng đồng xi nikên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ

HUỲNH-VĂN-NHUNG cẩn-bạch.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỦA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

[illegible]

Xưởng chánh tại LAITHIEU (THUDAUMOT) [illegible]

[illegible]

ĐÈN LỬA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LỬA

Đèn lồng, đèn đứng, đèn treo

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

[illegible], đường d'Espagne Saigon

FABRIQUE DE CASQUE FANTAISIE

Vente en gros et en détail

GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE

TRẦN-DUY-BÌNH

42, Boulevard Charner :: SAIGON

TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ

Bán sĩ và bán lẻ

Khắc các thứ con dấu bằng đồng, bản đồng và bản đá cẩm thạch

École NGUYỄN-VĂN-MÙI

DACTYLOGRAPHIE
COMPTABILITÉ-PRATIQUE

(Trường dạy đánh máy viết và biên-chép sổ sách nhà buôn)

10, Rue Martin des Pallières, 10
Face Gare Dakao. — SAIGON

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Lure môn bài 99 và 101

(Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cả sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiếng đèn tây, đồ bắt kẻ xe chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình đồ thắp đèn khí đá theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất-Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi dầu thiếu mua giúp làm ngồi, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Còn như quí khách ở xa muốn gởi thơ nói thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

Tiểu-thuyết

MŨI GƯƠM HIỆP KHÁCH

Dịch-giả: NAM-KIỀU

HỒI THỨ 35

Sự dâu sóng gió bất kỳ

(Tiếp theo)

Cái hố nầy hãy còn cạn quá, sợ người ta nhận thấy dấu-vết chăng, âu là ta hãy đào sâu thêm một [illegible] nữa rồi sẽ chôn.

Triệu Đại y lời.

Bảy Ma thì cầm mai đào đất, Triệu Đại thì bốc đất. Trong khi ấy bỗng Bảy Ma sực nghĩ ra rằng: *ở đời nầy ai dám tin ai,* như thằng Triệu Đại nầy khi không mình mắc nợ nó, mỗi ngày phải cung phụng mười cái bánh, cũng chẳng sá gì! Song như lúc nào nó không bằng lòng với mình nó lại tố-lộ ra, thì có phải cái «chết» vẫn nằm chờ mình không? Nếu bây giờ mình không trừ phức nó đi, thì thành ra cái thân-thể của mình một đời vẫn nằm trong tay nó, chịu sao cho nổi. Thôi thà việc đến tay, ta cứ việc tính, thà là ta phụ người, hơn là người phụ ta. Nghĩ như thế rồi, Triệu Đại đương lui cui bốc đất, Bảy Ma liền nhắm ngay giữa cổ hạ mai xuống đánh «xột» một cái, đã trông thấy Triệu-Đại đầu cổ lìa nhau. Bảy Ma lại cầm mai liện dứt cả hai cẳng, thế là kết-quả một đời anh Triệu-Đại, đoạn Bảy Ma liệng cả hai cái đầu kia xuống, rồi lấp đất bằng đi, lủi thủi về thành, không một ai biết cả.

Hãy nói Cư phụng Ngọc sáng sớm hôm sau thức dậy, mở cửa đi ra ngoài giếng xách nước, bỗng thấy có vấy mấy giọt máu trên mặt đất, đương sợ - hãi kinh - hoàn, không biết máu ở đâu thì lại thấy dưới cái thang bắt lên trên mái tường, có rớt một thanh bửu kiếm ở đó, lại càng kinh ngạc không biết ra sao. Liền gõ cửa phòng kêu Nhị cô dậy, thì không thấy tiếng Nhị cô trả lời, kêu giựt luôn mấy tiếng, mới nghe tiếng Nhị-cô thưa ở dưới nhà bếp. Cư lão vội-vàng hỏi rằng: mầy sao không ngủ ở trong phòng mà lại ngủ ở dưới nhà bếp đó?

Nhị cô đáp: vì có anh chị tôi ngủ trong đó. Nói đoạn chạy lại cửa phòng kêu Đại-cô, không thấy Đại cô trả lời bèn xô cửa bước vô, bỗng hét lớn lên rằng: thôi ai giết chết rồi. Cư lão và người nhà chạy vô thấy hai vợ chồng Đại-cô nằm đó mà mất đầu, còn dưới giường thì máu ra linh-láng, sợ hãi hết hồn không biết duyên cớ ra sao. Duy có Nhị-cô thì nghĩ trong bụng rằng chắc là đám quả Lý-hoa-Mã lại lẻn đến thấy có một đôi trai gái ngủ với nhau thì nhận lầm rằng: ta lại thông-dâm với người khác nên tức-giận sẵn thanh bửu-kiếm đó giết đi đấy chớ gì! không ngờ cái con người ấy mà hung ác đến thế, không khéo lại lụy đến mình chớ chẳ chơi đâu!

Bây giờ Cư-lão viết đơn sai người lên trình quan về việc án-mạng, rồi lại họ cả làng-bàng đến làm chứng, và cho người tới nhà Kim lão (cha chồng đại-cô) báo tin.

Huyện Tường - Phủ bây giờ quan mới chưa lại, chánh-phủ cử Lôi-công đến quyền nhiếp. Hôm ấy Lôi-công đương ngồi tại công đường, thấy đến trình việc án mạng giết chết hai người, thì thất kinh nghĩ rằng: ngày trước Mã-Tuấn giết chết Mỗ-vũ Nghi, cái án ấy còn chưa rồi, ngày nay lại đến việc đêm tối giết người, thủ cấp lại không thấy, thiệt không còn biết đầu mà dò. Du chỉ còn việc sai cắt nha lại đến tận nơi khám nghiệm xem sao. — Đến nơi thấy hai người cùng nằm một chỗ, mà đầu đều mất cả, còn khám trong mình thì không có một cái thương tích nào. Cư - lão đem thanh kiếm trình lên, bẩm rằng: không biết ai lập tâm giết rể con tôi, lấy mất đầu, mà lại bỏ hung khí nầy lại, cầu xin quan lớn xét cho.

Kim-lão quì xuống bẩm rằng: lạy quan lớn, con tôi và con dâu tôi về đây chúc thọ cho Cư-phụng-Ngọc, rồi vô cớ bị giết chết, vậy hung - thủ không phải do nơi nhà nầy thì ai!

Lôi - công quát to lên rằng: các ngươi chớ nói mơ hồ, đủ ta khám-nghiệm kỹ càng coi đã! Nói đoạn đứng dậy đi cùng khắp trong nhà, thì thấy các cửa đều đóng cả, trong lòng bối rối không biết ra sao. Bèn kêu nha dịch đem Cư-lão Kim-lão và tứ vi lân-bàng về nha xét hỏi. Còn thây chết thì cho mua hòm đem chôn.

Lôi-công vốn là một ông quan liêm chánh, về tới nhà ăn cơm sáng xong rồi, vội vàng lên ngồi công đường hỏi việc, nha dịch đứng hầu hai bên, phạm nhơn quì tại giữa. Lôi - công kêu từng tên, trước hết kêu Kim-tấn-Chương lại hỏi rằng: chẳng hay con trai nhà ngươi lấy con gái Cư-phụng-Ngọc đã được bao lâu? Khi người con gái ấy về làm dâu nhà ngươi thì được mấy tuổi? Có phải đích thiệt con gái Cư-phụng-Ngọc không? Hay là con nuôi?

Kim-tấn Chương bẩm: tôi năm nay đã 65 tuổi, chỉ sanh được một đứa con trai lấy con gái Cư-phụng - Ngọc, khi nàng về làm dâu thì là 16 tuổi, đến nay đã được 5 năm rồi.

Lôi-công hỏi: vậy đã sanh hạ được con gái trai gì chưa?

— Đã có đẻ mấy lần, song đều không nuôi được cả, ngày nay Cư-phụng-Ngọc lừa cho sang chúc thọ, rồi lập tâm giết chết làm cho nhà tôi phải tuyệt tự. tình trạng đau đớn lắm xin quan lớn tra xét mà trị tội kẻ giết người ấy cho.

Lôi-công truyền cho Kim-tấn-Chương hãy xuống rồi kêu Cư-phụng-Ngọc lên hỏi rằng nhà ngươi làm một người thọ lại, những việc hình án ngươi đã biết cả đấy. Vậy việc nầy đầu đuôi làm sao ngươi cứ thiệt kể cho ta nghe.

(Còn nữa)